TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2018/HS-ST
Ngày: 13 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Huệ;

2. Bà Hà Thị Vinh;

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thuý Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Từ ngày 10 tháng 8 năm 2018 đến ngày 13 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS, ngày 27/7/2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trịnh Xuân H**, sinh năm 1978;

Trú tại: Xóm N, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 06/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Trịnh X M, sinh năm 1958 (đã chết) và con bà: Nông Thị S, sinh năm 1960; vợ: Lý Thị D, sinh năm 1979; con: Có 01 con sinh năm 2003;

Tiền án: có 01 tiền án

Bản án số 35/2011/HSST ngày 27/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trịnh X H 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tiền sự: không có

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 19/QĐ-XPVPHC ngày 11/5/2018 của Công an phường Ỷ La, thành phố Tuyên Quang xử phạt Trịnh X H 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Hoàng Mạnh T**, sinh năm 1977;

Trú tại: Xóm N, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự

do; con ông: Hoàng Văn T1, sinh năm 1935 và con bà: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1941; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: có 01 tiền án

Bản án số 09/2014/HSST ngày 15/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng N xử phạt Hoàng Mạnh T 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: 01 tiền sự:

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 09/02/2018 của Công an xã MB xử phạt Hoàng Mạnh T 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPVPHC ngày 11/5/2018 của Công an phường Ỷ La, thành phố Tuyên Quang xử phạt Hoàng Mạnh T 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: **Hoàng Văn T3**, sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm 2, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Minh T4, sinh năm 1959 (đã chết) và con bà: Trần Thị X, sinh năm 1959; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 67/2008/HSST ngày 17/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Hoàng Văn T3 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPVPHC ngày 11/5/2018 của Công an phường Ỷ La, thành phố Tuyên Quang xử phạt Hoàng Văn T3 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Ông Vũ Xuân N, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Xóm 2, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt tại phiên toà.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/4/2018, Trịnh Xuân H trú tại xóm N, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang gặp Hoàng Văn T3 trú tại xóm 2, xã KP, huyện Yên Sơn tại thôn CQ, xã MB. H nói với T3 "*ở trên đấy có gì để lấy không*", T3 hiểu ý H hỏi là ở chỗ T3 ở có gì để trộm cắp không, T3 trả lời "*ở trên đấy thiếu gì, thích thì tối đi*". Cả hai hẹn gặp nhau tại cây xăng thuộc thôn ĐB, xã MB, huyện Yên Sơn. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H chuẩn bị 01 bao tải dứa màu đen, 01 chiếc đèn pin sau đó điều khiển xe mô tô biển kiểm

soát 22B1-674.81 (xe của chị Lý Thị D vợ của H) đi gặp T3. Trên đường đi, H gặp Hoàng Mạnh T trú cùng thôn, H rủ T đi lên nhà T3 trộm cắp tài sản, T đồng ý và lên xe mô tô đi cùng H đến chỗ hẹn với T3. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở T, T3 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H2-6804 (xe của anh trai T3 là Hoàng Minh T5) đi đến ngã ba tiếp giáp giữa tổ 7, phường Ỷ La, thành phố Tuyên Quang và xóm 2, xã KP, huyện Yên Sơn. T ở lại trông 02 xe mô tô còn H và T3 đi bộ theo đồi phía sau nhà dân để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà ông Vũ Xuân N trú tại xóm 2, xã KP, huyện Yên Sơn, quan sát thấy vườn phía sau nhà ông N không có người, H và T3 dỡ hàng rào bằng tấm lợp bờ rô xi măng vào vườn trộm cắp 03 thùng ong mật (bằng gỗ) bên trong có 15 cầu ong, 01 lồng chim bên trong có 01 con chim cu gáy, sau đó mang ra ngoài bờ rào rồi quay lại tiếp tục trộm cắp 04 con gà tre (gồm 01 gà trống, 03 gà mái) thì bị ông N phát hiện. H và T3 bỏ chạy mang theo 04 con gà, để lại 03 thùng ong và 01 lồng chim bên trong có 01 con chim cu gáy. Ra đến chỗ để xe, H bỏ 03 con gà vào bao tải đưa cho T cầm, 01 con H nhét trong áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe môtô chở T đi về, T3 đi theo sau. Khi đi đến khu vực vòng xuyến Km5 đường Tuyên Quang - Hà Giang thì H và T bị tổ cảnh sát cơ động Công an tỉnh Tuyên Quang đang tuần tra phát hiện bắt giữ, còn T3 điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Tại Kết luận định giá tài sản số 23/KLĐG ngày 16/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: 01 con gà trống tre có trọng lượng 1,1kg có giá 230.000 đồng; 01 con gà mái tre có trọng lượng 0,71kg có giá 250.000 đồng; 01 con gà mái tre có trọng lượng 0,65kg có giá 150.000 đồng; 01 con gà mái tre có trọng lượng 0,6 kg có giá 150.000 đồng; 03 thùng nuôi ong có giá 450.000 đồng; 15 cầu ong có giá 3.000.000 đồng; 01 con chim cu gáy có giá 500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 4.730.000 đồng *(Bốn triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng)*.

Đối với 01 chiếc lồng chim của ông Vũ Xuân N tuy đã thu hồi lại được nhưng do tài sản đã cũ, không còn giá trị nên bị hại không yêu cầu định giá.

Cáo trạng số 48/CT-VKSYS ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

*Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H, T, xử phạt:

- Bị cáo Trịnh Xuân H từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Bị cáo Hoàng Mạnh T từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Bị cáo Hoàng Văn T3 từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải dứa màu đen đã qua sử dụng.

Các Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Các Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dúng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 13/4/2018, tại xóm 2, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Trịnh Xuân H, Hoàng Mạnh T cùng trú tại xóm N, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang và Hoàng Văn T3 trú tại xóm 2, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi trộm cắp của ông Vũ Xuân N trú tại xóm 2, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang: 03 thùng nuôi ong trị giá 450.000 đồng, 15 cầu ong trị giá 3.000.000 đồng, 01 con chim cu gáy trị giá 500.000 đồng, 04 con gà tre trị giá 780.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 4.730.000 đồng *(Bốn triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng)*.

Hành vi của các bị cáo Trịnh Xuân H, Hoàng Mạnh T, Hoàng Văn T3 đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ với nhau trong khi phạm tội, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần xem xét đánh giá vai trò của từng bị cáo để lên mức hình phạt cho phù hợp:

- Bị cáo Trịnh Xuân H giữ vai trò chính, bị cáo là người khởi sướng, rủ rê hai bị cáo T3, T thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo là người chuẩn bị dụng cụ gồm 01 bao tải dứa màu đen, 01 chiếc đèn pin và dùng xe mô tô của vợ là Lý Thị D chở bị cáo T đi trộm cắp. Bị cáo là người trực tiếp vào khu vực nhà ông N để lấy trộm tài sản. Trước khi thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, tháng 05/2018 bị cáo bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý cho nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam, cao hơn bị cáo T, T3 mới có tác dụng dăn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

- Bị cáo Hoàng Văn T3 là người dẫn đường cho các bị cáo đến nơi trộm cắp và trực tiếp vào trộm cắp tài sản, do vậy vai trò của bị cáo đứng thứ hai. Bị cáo không có tiền án,

tiền sự nhưng có nhân thân xấu, đã bị Toà án xét xử về tội Trộm cắp tài sản và bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý nên cần xử bị cáo mức án nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Bị cáo Hoàng Mạnh T không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nhưng bị cáo là người giúp sức tích cực (bị cáo là người ở lại trông giữ 02 chiếc xe mô tô và cảnh giới để khi bị cáo H, T3 trộm cắp được tài sản thì cùng nhau lên xe để tẩu thoát). Bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, để có tiền tiêu sài cá nhân bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Hoàng Mạnh T có vai trò thấp hơn bị cáo T3 nhưng bị cáo T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tái phạm, nên cần xử bị cáo T và T3 mức án bằng nhau và thấp hơn bị cáo H là phù hợp.

[3]. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo H, T; đồng thời cũng cho cả ba bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để lên mức án cho phù hợp.

[4]. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: 01 bao tải dứa màu đen cần tịch thu tiêu huỷ. Vật chứng là 01 con chim cu gáy và 01 chiếc đèn pin hiện không thu giữ được nên HĐXX không đề cập xem xét.

[7]. Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[8]. Quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan T4 hành tố tụng, người T4 hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng tố tụng của Cơ quan T4 hành tố tụng, người T4 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với chị Lý Thị D và anh Hoàng Minh T5 khi cho H và T3 mượn xe mô tô, chị D và anh T5 không biết H và T3 sử dụng xe đi trộm cắp tài sản đã không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng thêm điểm h khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo H, T:

* Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Xuân H, Hoàng Mạnh T, Hoàng Văn T3 phạm tội Trộm cắp tài sản.

* Xử phạt:

- Bị cáo Trịnh Xuân H **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Bị cáo Hoàng Mạnh T **09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Bị cáo Hoàng Văn T3 **09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dứa màu đen đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 10/7/2018).*

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy